

*Bản án số: 39/2021/HS-ST*  
*Ngày: 09/11/2021*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Trọng.

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Hồng Chương và Ông Đoàn Xuân Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 09/11/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 15/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 26/10/2021, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đặng Thái S**; sinh ngày 15/12/1984 tại xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/02/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự (Đã được xóa án tích); ngày 05/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 10/8/2021 đến hôm nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Thọ; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị T; sinh năm: 1962; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Anh Trần Văn K; sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn L; sinh năm: 1984; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn D, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

4. Anh Trần Văn C; sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

5. Anh Trần Quốc B; sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Ngọc Đoàn; sinh năm: 1962; địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Cao Văn T; sinh năm: 1951; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 08/8/2021, Đặng Thái S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ducal, hãng Longcin, màu nâu, biển kiểm soát 38F3-4957 đến khu vực cầu Y, huyện H, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết mua một gói ma túy, loại Heroin với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đặng Thái S đưa số ma túy vừa mua được về nhà chia thành 03 gói nhỏ cất dấu để sử dụng cá nhân và bán kiếm lời.

Đến khoảng 10 giờ ngày 10/8/2021, Trần Văn K và Nguyễn Văn L đi tới nhà gặp Đặng Thái S, lúc này S đưa cho K 01 gói giấy trắng và cầm lấy 200.000 đồng K đưa cho. Sau đó, Trần Văn K điều khiển xe đi ra, đưa gói ma túy cho Nguyễn Văn L, L cầm gói ma túy bỏ vào bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng rồi bỏ vào túi quần của mình thì bị Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang, **thu giữ** của Nguyễn Văn L 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, phía ngoài vỏ nilon có 01 gói giấy màu trắng kích thước 1x0,5cm chứa chất bột màu trắng và 01 chiếc điện thoại Philips màu đen, số sim 0838.207.363; **thu giữ** của Trần Văn K 01 chiếc xe mô tô Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 38N4-5401, 01 chiếc điện thoại Nokia 105, màu đen, số sim 0373.863.224; **thu giữ** của Đặng Thái S 01 gói giấy màu trắng kích thước 1x0,5 cm chứa chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 ống nước cất, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số sim 0382.636.877; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, số sim 0369.227.967 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ducal, hãng Longcin, màu nâu, biển kiểm soát 38F3-4957.

Đồng thời, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thái S, thu giữ 01 gói giấy màu trắng kích thước 1x0,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 03 mảnh giấy trắng có kích thước 3x3cm; 02 bơm kim tiêm và số tiền 200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 147/GĐMT-PC09 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu trắng là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0142 gam (Thu giữ của Nguyễn Văn L); chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu trắng kích thước (1x0,5)cm là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0657 gam và chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu trắng kích thước (1x0,5)cm là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0299 gam (Thu giữ của Đặng Thái S).

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-ĐT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Đặng Thái S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thái S 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo (10/8/2021).

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Khoản điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa 01 túi nilon, 0,0443 gam Heroin (đã trừ mẫu giám định); 01 túi nilon bên trong chứa 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất; 03 mảnh giấy kích thước 1x0,5cm; 03 mảnh giấy có kích thước 3x3cm; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 02 bơm kim tiêm.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số sim 0382.636.877 của Đặng Thái S; 01 điện thoại Philips màu đen, số sim 08383207.363 của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, số sim 0373.863.224 của Trần Văn.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, số sim 0369.227.967 cho Đặng Thái S; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ducal, hãng Longcin màu nâu, biển kiểm soát 38F3-4957 cho bà Trần Thị T.

- Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, S màu đỏ, biển kiểm soát 38N4-5401 là của anh Trần Văn C (Em trai của Trần Văn K), quá trình K sử dụng để đi mua ma túy, anh Chí không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Trần Văn Chí là đúng quy định pháp luật. **01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 0,0299 gam Heroin và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 0,0142 gam Hêroin đã được lấy toàn bộ làm mẫu giám định và không hoàn lại nên miễn xét.**

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi của các cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tố tụng:* Quá trình tiến hành tố tụng cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, **nghĩa vụ liên quan, người làm chứng** nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thái S khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/8/2021, tại nhà ở của Đặng Thái S ở thôn N, xã L, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt giữ bị cáo Đặng Thái S do đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy 0,0142 gam, loại Heroin cho Trần Văn K. Đồng thời, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thái S, thu giữ 0,0956 gam Heroin. Tổng khối lượng ma túy Heroin (Bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở) là 0,1098 gam.

Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến có tại hồ sơ cũng như tang vật thu hồi được. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đặng Thái S đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Thái S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Đặng Thái S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng (Ông Đặng Mạnh P là bố đẻ bị cáo Đặng Thái S được Chủ tịch nước tặng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thái S thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trong tình hình hiện nay, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều và diễn biến phức tạp, ngày càng lan rộng trong thế hệ trẻ, tác động xấu về đạo đức, lối sống, sức khỏe, tri thức của hàng ngàn thanh thiếu niên, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tội phạm hình sự gia tăng. Hành vi của bị cáo đã làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Với mức án Kiểm sát viên đã đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[5] *Về biện pháp tư pháp:* 01 phong bì thư bên trong chứa 01 túi nilon, 0,0443 gam Heroin (đã trừ mẫu giám định); 02 bơm kim tiêm; 03 mảnh giấy kích thước 1x0,5cm; 03 mảnh giấy có kích thước 3x3cm; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 01 bao nilon bên trong chứa 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 200.000 đồng là của Đặng Thái S do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số sim 0382.636.877 của Đặng Thái S,

01 chiếc điện thoại Philips màu đen, số sim 08383207.363 của Nguyễn Văn L, 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, số sim 0373.863.224 của Trần văn K là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, số sim 0369.227.967 là của Đặng Thái S không sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ducal, hãng Longcin màu nâu, biển kiểm soát 38F3-4957 đăng ký chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc Đ, ông Đ đã bán lại chiếc xe cho anh Trần Quốc B, sau đó anh B bán lại cho bà Trần Thị T (mẹ đẻ Đặng Thái S nhưng chưa chuyển tên chủ sở hữu), quá trình Đặng Thái S sử dụng đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời bà T không biết, nên trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu theo Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, S màu đỏ, biển kiểm soát 38N4-5401 là của anh Trần Văn C (Em trai của Trần Văn K), quá trình K sử dụng để đi mua ma túy, anh C không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn C là đúng quy định pháp luật. 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 0,0299 gam Heroin và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 0,0142 gam Hêroin, đã lấy toàn bộ làm giám định và không hoàn trả lại nên Tòa án không xem xét.

[6] *Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:* Trong vụ án này, Trần Văn K và Nguyễn Văn L đã có hành vi mua bán ma túy để sử dụng, nhưng khối lượng là 0,0142 gam Heroin, K và L chưa bị xử phạt hành chính hay kết ná về các tội liên quan đến ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Trần Văn K, Nguyễn Văn L là đúng quy định pháp luật.

[7] *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Đặng Thái S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thái S 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo (10/8/2021).

**2.** Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa 01 túi nilon, 0,0443 gam Heroin; 03 mảnh giấy kích thước 1x0,5cm; 03 mảnh giấy có kích thước 3x3cm; 02 bơm kim tiêm; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 01 bao nilon bên trong chứa 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số sim 0382.636.877, 01 chiếc điện thoại Philips màu đen, số sim 08383207.363; 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, số sim 0373.863.224.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, số sim 0369.227.967 cho Đặng Thái S; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ducal, hãng Longcin màu nâu, biển kiểm soát 38F3-4957 cho bà Trần Thị Trọng.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

**3.** Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Thái S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/11/2021. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(Đã ký)**  
**Nguyễn Huy Trọng**